

# Hng dn tr bn ghi Umail.vn

s dng dch v UMAIL, tên min cn c tr các bn ghi sau:

## 1- Bn ghi MX

Hostname: @



Type: MX

Priority: 10

Value: [smtp.umailsmt.com](mailto:smtp.umailsmt.com).

TTL: 3600

Ví d:

Host	Type	Value	MX	TTL	Sửa	Xóa
@	MX	smtp.umailsmt.com.	10	3600		

## 2- Bn ghi CNAME



Hostname: `umail._domainkey`

Type: CNAME

Value: [dkim.umailsmt.com](mailto:dkim.umailsmt.com).

TTL: 3600

ví d:

Host	Type	Value	MX	TTL	Sửa	Xóa
<code>umail._domainkey</code>	CNAME	dkim.umailsmt.com.		3600		

## 3. Bn ghi SPF



Hostname: @

Type: TXT

Value: `v=spf1 include:dnsexit.com include:_spf.umailsmt.com -all`

TTL: 3600

ví d:

Host	Type	Value	MX	TTL	Sửa	Xóa
@	SPF	<code>v=spf1 include:dnsexit.com include:_spf.umailsmt.com -all</code>		3600		

## 4. Bn ghi DMARC



Hostname: \_dmarc

Type: TXT

value: v=DMARC1; p=reject; pct=100; rua=mailto:master@umailsmtp.com

TTL: 3600

ví d:

Host	Type	Value	MX	TTL	Sửa	Xóa
_dmarc	TXT	v=DMARC1; p=reject; pct=100; rua=mailto:master@umailsmtp.com		3600		

\*\*\* Thông s cụ hình umail trên Outlook ...\*\*\*

[imap.umailsmtp.com](mailto:imap.umailsmtp.com)

port imap 993 SSL

[smtp.umailsmtp.com](mailto:smtp.umailsmtp.com)

smtp 465 SSL

\*\*\* Lu ý \*\*\*

Policy hin ti vi tng Account.

1 user / 600 msg/ 1 ngày

1 phút ko quá 20 msg

và 1 gi ko quá 60 msg

##### Thông s cụ hình OUTLOOK dành cho UMAIL #####

SMTP Server: [smtp.umailsmtp.com](mailto:smtp.umailsmtp.com)

Port: 465

SSL: Có

Imap Server: [imap.umailsmtp.com](mailto:imap.umailsmtp.com)

Port: 993

SSL: Có

Hin ti UMAIL.VN cha h tr POP, vì vy khi cài t thì chú ý ch chn Type là IMAP.